TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/DS-ST
Ngày: 04/01/2019.
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản (tiền)".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Lâm;

2. Ông Trần Thanh Răng.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Tuấn Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Triệu Thị Mộng Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 137/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 9 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản (tiền)" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2018/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần XNK VN;

Địa chỉ: Tầng 8, Văn phòng số L8-0-1+1, Tòa nhà Vincom C, số 7, đường Lê Thánh T, phường Bến N, quận , Thành phố Hồ Chí M.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Huỳnh Minh T, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Cái R - Chi nhánh Eximbank Cần T, (giấy ủy quyền số 205/2018/EIBCT/UQ ngày 02/01/2018);

Địa chỉ: Số 17, đường Phạm H, phường Lê B, quận Cái R, thành phố Cần T (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Phạm Thế H (vắng mặt);

Địa chỉ thường trú: Ấp Xẻo G, xã Mỹ H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 23 tháng 8 năm 2018 của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần XNK VN và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại

phiên tòa sơ thẩm ông Huỳnh Minh T, là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ông Phạm Thế H có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần XNK Việt Nam Chi nhánh Cần T – Phòng giao dịch Cái R (Eximbank Cái R) hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1003-LAV-201500519 và số 1003-LDS-201500678 ngày 22/01/2015 cụ thể như sau: Số tiền vay: 150.000.000 đồng; Thời hạn vay: 60 tháng, kể từ ngày 22/01/2015 đến ngày 22/01/2020; Mục đích vay: tiêu dùng; Trả nợ gốc hàng tháng vào ngày 15; Lãi suất 8%/năm; Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay; Hình thức bảo đảm: tín chấp. Trong quá trình vay ông Phạm Thế H đã thanh toán đến ngày 24/6/2017 số tiền gốc 70.065.893 đồng; tiền lãi trong hạn 28.000.0000 đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần XNK Việt Nam (Eximbank) yêu cầu Tòa án giải quyết. Buộc ông Phạm Thế H thanh toán cho Eximbank Cần T – Phòng giao dịch Cái R tổng số tiền tạm tính đến ngày xét xử ngày 04/01/2019 tổng cộng là 100.793.011 đồng (trong đó nợ gốc 79.934.107 đồng, lãi trong hạn 19.479.452 đồng, lãi quá hạn là 1.379.452 đồng) và trả lãi tiếp tục cho đến khi ông Phạm Thế H thanh toán xong nợ, theo mức lãi suất vay tại hợp đồng tín dụng.

Đối với bị đơn ông Phạm Thế H: Ông H đã bỏ địa phương, không cung cấp địa chỉ nơi cư trú mới nên sau khi thụ lý vụ án, Tòa án không thể tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông H được. Do đó, Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng cho ông H theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự: Thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về tố tụng: Việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn ông Phạm Thế H chưa chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền vay gốc và lãi tổng cộng 100.793.011 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án niêm yết công khai các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Phạm Thế H đến lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn ông H vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Phạm Thế H.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hội đồng xét xử nhận thấy, Ngân hàng Thương mại cổ phần XNK VN ký hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ cho ông H vay tiền với mục đích tiêu dùng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông H trả nợ không đúng như thỏa thuận, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn trả số tiền vay vốn và lãi còn thiếu. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp hợp đồng vay tài sản (tiền).

[3] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng vay tài sản (tiền) theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn ông H có địa chỉ thường trú ấp Xẻo G, xã Mỹ H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[4] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần XNK VN về việc yêu cầu bị đơn ông Phạm Thế H trả số tiền vay còn thiếu tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 04/01/2019) bao gồm tiền gốc và lãi là 100.793.011 đồng (trong đó nợ gốc 79.934.107 đồng, lãi trong hạn 19.479.452 đồng, lãi quá hạn là 1.379.452 đồng) Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo thỏa thuận tại Điều 3 của hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ 1003-LAV-201500519 và số 1003-LDS-201500678 ngày 22 tháng 01 năm 2015, số tiền trả mỗi kỳ trả 3.500.000 đồng, kỳ hạn trả vào ngày 15 hàng tháng. Trong quá trình vay ông H đã thanh toán đến ngày 24/6/2017 số tiền gốc vay là 70.065.893 đồng và tiền lãi trong hạn là 28.000.000 đồng. Từ ngày 25/6/2017 đến nay ông H không thực hiện đúng như thỏa thuận. Như vậy ông Hiển đã vi phạm hợp đồng. Cho nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H thanh toán tiền gốc, tiền lãi và kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 04/01/2019), ông H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ 1003-LAV-201500519 và số 1003-LDS-201500678 ngày 22 tháng 01 năm 2015 là phù hợp quy định Điều 471, 474 và 476 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ.

[5] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Ông H phải chịu là 5.039.650 đồng. Ngân hàng Thương mại cổ phần XNK Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471, 474 và 476 Bộ luật dân sự năm 2005. Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần XNK VN. Buộc bị đơn ông Phạm Thế H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần XNK VN số tiền vay tổng cộng là 100.793.011 đồng (trong đó, tiền gốc là 79.934.107 đồng, tiền lãi trong hạn là 19.479.452 đồng, tiền lãi quá hạn là 1.379.452 đồng).

2. Kể từ ngày 05/01/2019 bị đơn chưa thanh toán số nợ trên cho nguyên đơn thì hàng tháng bị đơn còn phải trả lãi cho nguyên đơn mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1003-LAV-201500519 và số 1003-LDS-201500678 ngày 22 tháng 01 năm 2015, đối với số tiền gốc chậm thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn ông Phạm Thế H phải chịu là 5.039.650 đồng.

- Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần XNK VN không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.368.200 đồng, theo biên lai số 0003505 ngày 14/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn thì thời hạn kháng cáo nêu trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Mỹ Tú;*
- *Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;*
- *TAND tỉnh Sóc Trăng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đào Thị Kiều Oanh